|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH ĐỒNG NAI**Số: /TTr-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Nai, ngày tháng năm 2025* |

DỰ THẢO LẦN 2

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Kế hoạch số 275-KH/TU ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới. Tại nhiệm vụ, giải pháp **5. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, phối hợp các lực lượng trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông** đã đề ra:*“- Tăng cường quản lý hoạt động vận tải,* ***ưu tiên đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng****, chuyển đổi sang các phương tiện giao thông xanh gắn với lộ trình hạn chế dần phương tiện cá nhân tham gia giao thông tại các đô thị lớn.”*

- Thực hiện Quyết định số [13/2015/QĐ-TTg](https://vanbanphapluat.co/van-ban-lien-quan?id=13/2015/Q%C4%90-TTg) ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;

- Thực hiện quy định tại Khoản 4 Điều 57 Luật Đường bộ năm 2024: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào nguồn lực địa phương quyết định hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;* ***hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé”*.**

**2. Cơ sở thực tiễn**

- Hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian qua luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các Sở, ban, ngành quan tâm tạo điều kiện phát triển nhằm góp phần giải quyết các vấn đề giao thông như tai nạn, ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường.

- Để hỗ trợ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quy định về trợ giá và giá vé các tuyến xe buýt có trợ giá từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2017 (thay thế Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013); ban hành định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá chi phí vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt có trợ giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2020 (thay thế Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2016).

- Với việc quy định mức giá hợp lý đối với các tuyến xe buýt được hưởng chính sách trợ giá trong thời gian qua đã thu hút được nhu cầu và tạo lập thói quen đi lại bằng phương tiện công cộng của người dân. Cùng với chính sách miễn, giảm giá vé (trẻ em dưới 06 tuổi có người lớn đi kèm, người cao tuổi từ 70 tuổi trở lên, thương binh, người khuyết tật được cấp thẻ, đối tượng sử dụng vé tháng, vé tập) đã hỗ trợ tích cực cho đối tượng yếu thế (trẻ em, người già, người khuyết tật) và giảm chi phí đi lại cho đối tượng học sinh, sinh viên, công nhân và người có thu nhập thấp thường xuyên sử dụng xe buýt.

- Bên cạnh đó, trong thời gian qua các tuyến xe buýt có trợ giá đã thực hiện tốt công tác đầu tư thay mới phương tiện; duy trì chất lượng, vệ sinh, mỹ quan phương tiện, thực hiện hoạt động có máy lạnh, niêm yết thông tin điện tử,...; thực hiện tốt công tác giáo dục, quán triệt đội ngũ lái xe, nhân viên phục vụ trên xe chấp hành các quy định đối với hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, nhất là thái độ ứng xử, thái độ phục vụ,... qua đó đã luôn phát huy tốt vai trò đầu tàu trong việc nâng cao chất lượng hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, với việc kết nối hợp lý với các tuyến xe buýt không trợ giá để phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, các tuyến xe buýt có trợ giá luôn đóng vai trò nền tảng, nòng cốt thúc đẩy phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng tỉnh Đồng Nai.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết theo quy định của pháp luật để tiếp tục phát triển hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tăng tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng trên địa bàn tỉnh qua đó góp phần giải quyết các vấn đề giao thông như tai nạn, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường và thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh của tỉnh Đồng Nai.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNGNGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

- Thông qua chính sách thể chế hóa quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật Đường bộ năm 2024.

- Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai làm cơ sở để hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Quy định chính sách hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm hỗ trợ, thu hút người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng thay cho phương tiện cá nhân, góp phần giải quyết các vấn đề giao thông như tai nạn, ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường.

**2. Quan điểm xây dựngNghị quyết**

Đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đường bộ năm 2024 cùng các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và phù hợp khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Ngày 21/02/2025, Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) đã lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Văn bản số 853/SGTVT-QLVTPT&NL về việc dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết quy định chính sách đối với hoạt động VTHKCC bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 27/02/2025 đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày 10/3/2025, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 134/HĐND-VP về việc thống nhất xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 2426/UBND-KTNS ngày 12/3/2025 giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Sở Xây dựng đã tổ chức xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết, thực hiện lấy ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các cơ quan, tổ chức có liên quan; thực hiện lấy ý kiến của Sở Tài chính về nguồn tài chính; Sở Nội vụ về nguồn nhân lực; Sở Tư pháp về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật theo quy định tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; thực hiện đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến Nhân dân theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai, các cơ quan, tổ chức có liên quan và ý kiến Nhân dân qua Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Sở Xây dựng đã tiếp thu, giải trình hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết và tổng hợp gửi Sở Tư pháp thực hiện thẩm định theo quy định.

Sở Tư pháp có Báo cáo số ……/BC-STP ngày …/…/2025 báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Xây dựng đã nghiên cứu giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số ……/ BC-SoXD ngày …/…/2025.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số ……/VP-KTNS ngày …/…/2025 lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết; tổng hợp ý kiến, hoàn chỉnh hồ sơ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; quy định chính sách hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Đối tượng áp dụng

- Đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm: Đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện cung cấp dịch vụ vận tải công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm:

+ Người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;

+ Người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng theo Luật Người khuyết tật năm 2010;

+ Người cao tuổitheo Luật Người cao tuổi năm 2009;

+ Trẻ em dưới 6 tuổi;

+ Học sinh, sinh viên.

**2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết**

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai gồm có 06 điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng.

- Điều 3. Chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Điều 4. Chính sách hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện.

- Điều 6. Tổ chức thực hiện.

**3. Nội dung cơ bản**

a) Chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phíđối với hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo nguyên tắc hỗ trợ phần chênh lệch giữa doanh thu và chi phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, trong đó:

- Doanh thu được xác định trên cơ sở quy định về trợ giá và giá vé các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Chi phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được xác định trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá chi phí vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành..

b) Chính sách hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

- Miễn tiền vé đối với người có công với cách mạng, người khuyết tật nặng và người khuyết tật đặc biệt nặng, trẻ em dưới 6 tuổi.

- Giảm giá vé đối với người cao tuổi, học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam. Giá vé cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH CHÍNH SÁCH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA**

**1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện chính sách**

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách cấp tỉnh theo Quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Việc triển khai thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo mục tiêu sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, không để xảy ra trục lợi chính sách

**2. Thời gian trình thông qua**

Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trong kỳ họp Quý III năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và hỗ trợ cho người sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành;- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;- Lưu: VT,  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH****Võ Tấn Đức** |